

Số: 39 /2012/QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày 31 tháng 7 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định một số nội dung về điều kiện năng lực của các tổ chức,
cá nhân tham gia hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND ngày 03/12/2004;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều các Luật có liên quan đến đầu tư xây dựng cơ bản ngày 19/6/2009;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17/6/2009;

Căn cứ Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 10/02/2009, của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; Nghị định số 112/2009/NĐ-CP ngày 14/12/2009, của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình; Nghị định số 209/2004/NĐ-CP ngày 16/12/2004, của Chính phủ về quản lý chất lượng công trình xây dựng; Nghị định số 49/2008/NĐ-CP ngày 28/4/2008, của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 209/2004/NĐ-CP ngày 16/12/2004, của Chính phủ về quản lý chất lượng công trình xây dựng; Nghị định số 08/2005/NĐ-CP ngày 24/01/2005, của Chính phủ về quy hoạch xây dựng; Nghị định số 37/2012/NĐ-CP, ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định và phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;

Căn cứ Thông tư số 22/2009/TT-BXD ngày 06/7/2009 của Bộ Xây dựng Quy định chi tiết về điều kiện năng lực trong hoạt động xây dựng; Thông tư số 03/2011/TT-BXD ngày 06/4/2011 của Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn hoạt động kiểm định, giám định và kiểm tra, chứng nhận đủ điều kiện an toàn chịu lực và chứng nhận sự phù hợp về chất lượng công trình xây dựng; Thông tư số 35/2009/TT-BXD ngày 05/10/2009, của Bộ Xây dựng về hướng dẫn giám định tư pháp xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 11/2008/QĐ-BXD ngày 01/7/2008 của Bộ Xây dựng về việc ban hành Quy chế công nhận và quản lý hoạt động phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng;

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại văn bản số 513/SXD-QLHĐXD ngày 17 tháng 7 năm 2012, ý kiến của các sở, ban, ngành liên quan và Báo cáo kết quả thẩm định của Sở Tư pháp tại Văn bản số 643/BC-STP ngày 19/6/2012;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định một số nội dung về điều kiện năng lực của các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ban hành;

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, ban, ngành đoàn thể cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã; các tổ chức cá nhân tham gia hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Bộ Xây dựng;
- Văn phòng Chính phủ;
- Website Chính phủ;
- Cục kiểm tra văn bản Bộ Tư pháp;
- TTr Tỉnh ủy, TTr HĐND tỉnh (để B/c);
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Báo Hà Tĩnh, Đài PTTH Hà Tĩnh;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- Chi cục Lưu trữ tỉnh;
- Lưu: VT, XD.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Đình Sơn

QUY ĐỊNH

**Một số nội dung về điều kiện năng lực của các tổ chức, cá nhân trong
hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh**
(Ban hành theo Quyết định số 59/2012/QĐ-UBND ngày 31/7/2012 của UBND tỉnh)

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định này quy định chi tiết về điều kiện năng lực trong hoạt động xây dựng của tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động xây dựng trên các lĩnh vực: quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; khảo sát xây dựng công trình; lập dự án đầu tư xây dựng công trình; thiết kế quy hoạch xây dựng; thiết kế, thẩm tra xây dựng công trình; giám sát thi công xây dựng công trình; thí nghiệm chuyên ngành xây dựng; thi công xây dựng công trình; kiểm định chất lượng công trình xây dựng; chứng nhận đủ điều kiện bảo đảm an toàn chịu lực công trình xây dựng và chứng nhận sự phù hợp về chất lượng công trình xây dựng.

2. Đối tượng áp dụng: Quy định này áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. Hoạt động xây dựng: Là các hoạt động của các tổ chức, cá nhân lập quy hoạch xây dựng; lập dự án đầu tư xây dựng công trình; khảo sát xây dựng; thiết kế, thẩm tra công trình xây dựng; thi công xây dựng công trình; giám sát thi công xây dựng công trình; quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; lựa chọn nhà thầu trong hoạt động xây dựng và các hoạt động khác có liên quan đến xây dựng công trình.

2. Chứng chỉ hành nghề: Chứng chỉ hành nghề là giấy xác nhận năng lực hành nghề cấp cho kỹ sư, kiến trúc sư có đủ trình độ chuyên môn và kinh nghiệm nghề nghiệp hoạt động trong lĩnh vực thiết kế quy hoạch xây dựng, khảo sát xây dựng, thiết kế xây dựng công trình, giám sát thi công xây dựng công trình.

Điều 3. Quy định chung về điều kiện năng lực của tổ chức khi tham gia hoạt động xây dựng

1. Các tổ chức khi tham gia hoạt động xây dựng phải có đủ điều kiện năng lực phù hợp với loại dự án; loại, cấp công trình và công việc do tổ chức đảm nhận thực hiện.

2. Năng lực của tổ chức khi trực tiếp tham gia hoạt động xây dựng được phân thành hạng 1 và hạng 2 dựa trên các tiêu chí sau:

a) Năng lực hành nghề của cá nhân trong tổ chức;

b) Kinh nghiệm hoạt động xây dựng thể hiện qua năng lực quản lý và kết quả các công việc đã thực hiện của tổ chức;

c) Khả năng tài chính, lực lượng lao động, thiết bị thi công thực có của tổ chức hoặc do tổ chức thuê để thực hiện theo yêu cầu của công việc hoặc gói thầu.

Việc phân hạng tổ chức khi tham gia hoạt động xây dựng là để tổ chức đó tự xác định năng lực phù hợp với yêu cầu của gói thầu hoặc loại công việc khi tham gia thực hiện; là căn cứ để các cơ quan có thẩm quyền kiểm tra sự tuân thủ các điều kiện về năng lực hoạt động xây dựng của các chủ thể có liên quan mà không phải là căn cứ để xếp hạng doanh nghiệp hoạt động xây dựng.

3. Chủ đầu tư căn cứ vào quy mô, tính chất gói thầu hoặc loại công việc cụ thể để lựa chọn tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện với gói thầu hoặc công việc đó.

4. Ngoài các quy định tại khoản 1, 2 điều này, các tổ chức, cá nhân khi tham gia hoạt động xây dựng phải thực hiện theo các quy định sau đây:

a) Tại thời điểm doanh nghiệp tự xếp hạng, công bố năng lực, danh sách các kỹ sư, kiến trúc sư không được trùng lặp với các doanh nghiệp khác.

b) Hình thức công bố: Trên các phương tiện thông tin đại chúng và trang thông tin điện tử UBND tỉnh, Sở Xây dựng.

c) Khi có sự thay đổi nhân sự, thay đổi hạng doanh nghiệp thì doanh nghiệp phải báo cáo về Sở Xây dựng (mẫu báo cáo theo phụ lục 3 quy định này).

d) Các tổ chức có trụ sở đóng ở ngoài tỉnh khi tham gia hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh phải nộp hồ sơ tự xếp hạng năng lực doanh nghiệp về Sở Xây dựng theo quy định tại khoản 1, 2 Điều này.

Điều 4. Quy định chung về điều kiện năng lực của cá nhân khi tham gia hoạt động xây dựng

1. Cá nhân khi tham gia hoạt động xây dựng phải có văn bằng, chứng chỉ đào tạo phù hợp với công việc đảm nhận do các cơ sở đào tạo hợp pháp của Việt Nam hoặc nước ngoài cấp.

2. Cá nhân khi đảm nhận các chức danh quy định tại khoản 4 Điều 36 Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 10/2/2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình (sau đây viết tắt là Nghị định số 12/2009/NĐ-CP) phải đáp ứng các điều kiện theo quy định tại chương IV của Nghị định số 12/2009/NĐ-CP. Đối với cá nhân đảm nhận các chức danh chủ nhiệm thiết kế đồ án quy hoạch, chủ trì

thiết kế chuyên ngành đồ án quy hoạch xây dựng phải đáp ứng các điều kiện theo quy định tại điều 48, 49 của Nghị định số 08/2005/NĐ-CP ngày 24/01/2005, của Chính phủ về quy hoạch xây dựng (sau đây viết tắt là Nghị định số 08/205/NĐ-CP).

Các chức danh chủ nhiệm, chủ trì đồ án quy hoạch xây dựng; chủ nhiệm, chủ trì thiết kế xây dựng; chủ nhiệm khảo sát xây dựng do người đứng đầu tổ chức tư vấn bổ nhiệm căn cứ vào các điều kiện và tiêu chuẩn được quy định tại Nghị định số 12/2009/NĐ-CP, Nghị định số 08/205/NĐ-CP, năng lực quản lý của cá nhân đó và quy mô, tính chất của công việc.

3. Những cá nhân tham gia quản lý dự án phải có chứng nhận nghiệp vụ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình theo quy định, trừ những người làm công tác hành chính và công tác phục vụ.

Điều 5. Các hành vi bị cấm

1. Các tổ chức và cá nhân tham gia hoạt động xây dựng vượt quá điều kiện năng lực hoạt động xây dựng, năng lực hành nghề xây dựng theo quy định.

2. Các tổ chức, cá nhân hoạt động xây dựng cho thuê, mượn tư cách pháp nhân, con dấu, chứng chỉ hành nghề dưới bất kỳ hình thức nào.

Chương II **ĐIỀU KIỆN NĂNG LỰC CỦA TỔ CHỨC, CÁ NHÂN** **TRONG HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG**

Điều 6. Điều kiện cấp chứng chỉ hành nghề của cá nhân trong hoạt động xây dựng.

Thực hiện theo quy định tại Điều 38,39,40, của Nghị định số 12/2009/NĐ-CP.

Điều 7. Điều kiện năng lực của cá nhân trong hoạt động xây dựng

1. Thực hiện theo quy định tại Điều 41, 43, 45, 47, 48, 50, 52 của Nghị định số 12/2009/NĐ-CP; Điều 48, 49 của Nghị định số 08/2005/NĐ-CP; Mục 3 Điều 7, mục 3 Điều 10 của Thông tư số 03/2011/TT-BXD hướng dẫn hoạt động kiểm định, giám định và chứng nhận đủ điều kiện đảm bảo an toàn chịu lực, chứng nhận sự phù hợp về chất lượng công trình xây dựng của Bộ Xây dựng.

2. Quyền và nghĩa vụ của cá nhân được cấp chứng chỉ hành nghề:

Thực hiện theo quy định tại Điều 55 của Nghị định số 12/2009/NĐ-CP.

Điều 8. Điều kiện năng lực của tổ chức trong hoạt động xây dựng

1. Điều kiện năng lực của tổ chức tư vấn khi lập dự án: Thực hiện theo quy định tại Điều 42 của Nghị định số 12/2009/NĐ-CP.

2. Điều kiện năng lực của tổ chức tư vấn khi tham gia tư vấn quản lý dự án: Thực hiện theo quy định tại Điều 44 của Nghị định số 12/2009/NĐ-CP.

3. Điều kiện năng lực của tổ chức tư vấn khi khảo sát xây dựng: Thực hiện theo quy định tại Điều 46 của Nghị định số 12/2009/NĐ-CP.

4. Điều kiện năng lực của tổ chức tư vấn khi thiết kế xây dựng công trình: Thực hiện theo quy định tại Điều 49 của Nghị định số 12/2009/NĐ-CP.

5. Điều kiện năng lực hoạt động của tổ chức thiết kế quy hoạch xây dựng: Thực hiện theo quy định tại Điều 52 của Nghị định số 08/2005/NĐ-CP.

6. Điều kiện năng lực của tổ chức tư vấn khi giám sát thi công xây dựng công trình: Thực hiện theo quy định tại Điều 51 của Nghị định số 12/2009/NĐ-CP.

7. Điều kiện năng lực của tổ chức khi thực hiện kiểm định chất lượng công trình xây dựng: Thực hiện theo Điều 5 của Thông tư số 22/2009/TT-BXD.

8. Điều kiện năng lực của tổ chức khi thực hiện chứng nhận an toàn chịu lực, chứng nhận sự phù hợp về chất lượng công trình xây dựng: Thực hiện theo Điều 6 của Thông tư số 22/2009/TT-BXD.

9. Điều kiện năng lực của tổ chức thi công xây dựng công trình: Thực hiện theo quy định tại Điều 53 của Nghị định số 12/2009/NĐ-CP.

10. Điều kiện của cá nhân hành nghề độc lập thiết kế, khảo sát, giám sát thi công xây dựng công trình: Thực hiện theo quy định tại Điều 54 của Nghị định số 12/2009/NĐ-CP.

11. Điều kiện năng lực của tổ chức khi thực hiện các công việc thi công hạng mục công trình, công trình xây dựng có yêu cầu đặc biệt.

a) Công việc, hạng mục công trình hoặc công trình có yêu cầu đặc biệt: Được quy định tại Điều 7 của Thông tư số 22/2009/TT-BXD.

b) Các tổ chức khi thực hiện các công việc thi công hạng mục công trình, công trình xây dựng có yêu cầu đặc biệt: Phải đủ điều kiện năng lực theo quy định tại Điều 8 và Điều 9 của Thông tư số 22/2009/TT-BXD.

Điều 9. Điều kiện năng lực của tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động trong lĩnh vực quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình thực hiện theo quy định tại các điều: Điều 18, điều 20, điều 21, điều 22 của Nghị định số 112/2009/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình.

Điều 10. Các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động trong lĩnh vực thí nghiệm chuyên ngành xây dựng thực hiện theo quy định tại Quy chế công nhận và quản lý hoạt động phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng ban hành theo Quyết định số 11/2008/QĐ-BXD ngày 01/7/2008 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.

Điều 11. Các tổ chức tham gia thực hiện giám định tư pháp xây dựng thực hiện theo Thông tư số 35/2009/TT-BXD của Bộ Xây dựng về hướng dẫn giám định tư pháp xây dựng.

Điều 12. Điều kiện năng lực của cá nhân, tổ chức nước ngoài hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh.

Tổ chức, cá nhân nước ngoài khi hành nghề lập dự án, quản lý dự án, khảo sát xây dựng, thiết kế xây dựng, thẩm tra thiết kế xây dựng, thi công xây dựng, giám sát thi công xây dựng trên địa bàn tỉnh phải đủ điều kiện năng lực theo quy định của Luật xây dựng, các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành và quy định tại Quyết định này.

Chương III

TRÁCH NHIỆM CỦA CHỦ ĐẦU TƯ, CÁC TỔ CHỨC, CÁ NHÂN VÀ CÁC CƠ QUAN CÓ LIÊN QUAN

Điều 13. Trách nhiệm của chủ đầu tư

1. Lựa chọn tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện năng lực theo Quy định này và phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc lựa chọn tổ chức, cá nhân không đủ điều kiện năng lực để thực hiện các công việc trong hoạt động xây dựng.

2. Thường xuyên giám sát các nội dung theo hợp đồng với các chủ thể tham gia thực hiện dự án đầu tư xây dựng, khi phát hiện sai phạm phải tạm dừng hoặc đình chỉ đối với tổ chức, cá nhân không đáp ứng đủ điều kiện năng lực theo hợp đồng đã ký kết.

3. Đối với các dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước, chủ đầu tư căn cứ danh sách các tổ chức, cá nhân được đăng tải trên trang thông tin điện tử của UBND tỉnh để lựa chọn. Trong hồ sơ mời thầu, chỉ được chấp nhận cá nhân có chức danh chủ trì chịu trách nhiệm suốt quá trình thực hiện dự án.

4. Thực hiện các trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật.

Điều 14. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân khi tham gia hoạt động xây dựng

1. Chịu trách nhiệm trước chủ đầu tư và trước pháp luật về việc thực hiện các công việc được quy định tại Khoản 1,2,4 Điều 3 Quy định này khi không có đủ điều kiện năng lực theo quy định.

2. Chỉ được nhận thực hiện các công tác tư vấn lập đồ án quy hoạch xây dựng, lập dự án đầu tư xây dựng, thiết kế, thẩm tra, giám sát và thi công xây dựng, kiểm định hạng mục công trình hoặc công trình xây dựng khi có đủ điều kiện năng lực theo quy định tại Quyết định này.

3. Tuân thủ quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật, thiết kế được duyệt; Tổ chức tự giám sát đảm bảo chất lượng sản phẩm, nghiệm thu theo quy định hiện hành.

4. Chỉ được sử dụng các cá nhân có chức danh chủ trì có đủ năng lực theo Quy định này và có thời gian công tác tại đơn vị trong suốt quá trình thực hiện công việc đảm nhận khi tham gia dự thầu.

5. Sau 15 ngày kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực, các tổ chức, cá nhân có trụ sở đóng trên địa bàn tỉnh phải gửi bản đăng ký xếp hạng năng lực doanh nghiệp

6. Định kỳ hàng năm các tổ chức tham gia hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh phải báo cáo tình hình hoạt động của doanh nghiệp về Sở Xây dựng trước ngày 05 tháng 12 để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh (mẫu báo cáo theo phụ lục 2 Quy định này).

7. Thực hiện các trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật.

Điều 15. Trách nhiệm của Sở Xây dựng

1. Tổ chức kiểm tra năng lực các doanh nghiệp hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh theo Điều 3, 4 Quy định này và báo cáo của các Sở xây dựng chuyên ngành, UBND cấp huyện, các Ban Quản lý khu kinh tế để tổng hợp đăng tải trên trang thông tin điện tử của ngành, của tỉnh.

2. Định kỳ báo cáo UBND tỉnh về năng lực các doanh nghiệp hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh trước ngày 15 tháng 12 hàng năm.

3. Thường xuyên tổ chức hướng dẫn, kiểm tra, xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị, đề xuất UBND tỉnh xử lý đối với các tổ chức, cá nhân khi tham gia hoạt động xây dựng vi phạm các quy định tại Quyết định này.

4. Đăng tải thông tin về các tổ chức, cá nhân vi phạm trong hoạt động xây dựng lên trên trang thông tin điện tử của ngành xây dựng.

5. Thực hiện các trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật.

Điều 16. Trách nhiệm Sở Kế hoạch và Đầu tư

Hàng tháng cung cấp thông tin về việc đăng ký mới và danh sách các đơn vị bị rút giấy phép đăng ký kinh doanh hoạt động trong lĩnh vực xây dựng cho Sở Xây dựng để tổng hợp, theo dõi, kiểm tra.

Điều 17. Các Sở có quản lý xây dựng chuyên ngành

Tăng cường kiểm tra, kiểm soát công tác đầu tư xây dựng thuộc ngành để phản ánh về Sở Xây dựng các thông tin các vi phạm của tổ chức, cá nhân trong hoạt động xây dựng thuộc ngành mình.

Điều 18. Trách nhiệm của UBND các huyện, thành phố, thị xã, và các cơ quan có liên quan.

Tăng cường phối hợp với Sở Xây dựng thông qua kiểm tra, kiểm soát và cung cấp thông tin nhằm mục tiêu thực hiện việc quản lý về điều kiện năng lực của các tổ chức, cá nhân hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 19. Xử lý vi phạm

1. Những tổ chức, cá nhân vi phạm các quy định tại Quyết định này thì tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử phạt hành chính theo quy định tại Nghị định số 23/2009/NĐ-CP ngày 27/7/2009 của Chính phủ. Nếu hành vi vi phạm gây hậu quả

ng nghiêm trọng thì ngoài việc bị xử phạt hành chính theo quy định còn phải chịu thêm các hình thức xử phạt bổ sung như sau:

a) Tạm đình chỉ hoạt động xây dựng 01 năm đối với tổ chức và cá nhân khi tham gia hoạt động xây dựng bị xử phạt vi phạm hành chính 02 lần trong năm;

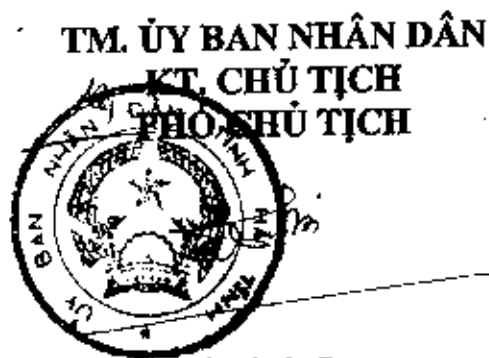
b) Cơ quan nhà nước có thẩm quyền sẽ thu hồi chứng chỉ hành nghề, tạm đình chỉ hoạt động xây dựng 02 đến 03 năm hoặc thu hồi giấy phép kinh doanh của tổ chức, cá nhân hoạt động xây dựng khi hành vi vi phạm gây hậu quả nghiêm trọng.

c) Sở Xây dựng cung cấp thông tin cho Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh để công bố danh sách những tổ chức, cá nhân vi phạm theo quy định trên trang thông tin điện tử của UBND tỉnh;

Điều 20. Điều khoản thi hành

Giám đốc các Sở, ban, ngành đoàn thể cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã; các tổ chức cá nhân tham gia hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thực hiện các quy định của Quyết định này.

Quyết định này thay thế Quyết định số 05/QĐ-UBND ngày 16/1/2006 của UBND tỉnh. Trong quá trình thực hiện nếu có những vấn đề phát sinh, vướng mắc cần điều chỉnh, bổ sung thì các cơ quan, đơn vị, cá nhân phản ánh bằng văn bản về Sở Xây dựng để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.



Lê Đình Sơn

Phụ lục I

(Kèm theo Quyết định số 59 /2012/QĐ-UBND, ngày 5/ tháng 7 năm 2012 của UBND tỉnh Hà Tĩnh)

TÊN DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /... - ...

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 201..

V/v xếp hạng doanh nghiệp

Kính gửi: Sở Xây dựng Hà Tĩnh.

Thực hiện Quyết định số /2012/QĐ-UBND, ngày tháng năm 2012 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc quy định một số nội dung về điều kiện năng lực của các tổ chức, cá nhân trong hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh. Doanh nghiệp báo cáo Sở Xây dựng tình hình hoạt động như sau:

Tên doanh nghiệp:

Địa chỉ:

Số điện thoại: số fax:

Địa chỉ email:

Giấy phép kinh doanh:

Ngành nghề Kinh doanh:

Xếp Hạng doanh nghiệp:

(Ghi rõ Hạng I, Hạng II, “Nếu chưa đủ điều kiện xếp hạng” thì ghi chưa đủ điều kiện xếp hạng).

Bảng tóm tắt về tình hình hoạt động của doanh nghiệp

TT	Nội dung	Năm 2010	Năm 2011	Năm 2012
1	Tổng số vốn kinh doanh - Vốn cố định - Vốn lưu động			
2	Doanh thu			
3	Lợi nhuận sau thuế			
4	- Thuế phải nộp - Đã nộp			
5	- Tổng số lao động không thời hạn - Tổng số lao động có thời hạn			

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VP công ty.

Thủ trưởng đơn vị

Ký tên (đồng dấu)

Phụ lục II

(Kèm theo Quyết định số 39 /2012/QĐ-UBND, ngày 31 tháng 7 năm 2012 của UBND tỉnh Hà Tĩnh)

TÊN DOANH NGHIỆP

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /.... -

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 201...

V/v báo cáo tình hình hoạt
động của doanh nghiệp

Kính gửi: Sở Xây dựng Hà Tĩnh.

Thực hiện Quyết định số /2012/QĐ-UBND, ngày tháng năm 2012 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc quy định một số nội dung về điều kiện năng lực của các tổ chức, cá nhân trong hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh. Doanh nghiệp báo cáo Sở Xây dựng tình hình hoạt động như sau:

Tên doanh nghiệp:

Địa chỉ:

Số điện thoại: số fax:

Địa chỉ email:

Giấy phép kinh doanh:

Ngành nghề Kinh doanh:

Xếp Hạng doanh nghiệp :

Bảng tóm tắt về tình hình hoạt động của doanh nghiệp

TT	Nội dung	Năm 201... (năm báo cáo)
1	Tổng số vốn kinh doanh - Vốn cố định - Vốn lưu động	
2	Doanh thu	
3	Lợi nhuận sau thuế	
4	- Thuế phải nộp - Đã nộp	
5	- Tổng số lao động không thời hạn - Tổng số lao động có thời hạn	

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VP công ty.

Thủ trưởng đơn vị

Ký tên (đồng dấu)

Phụ lục III

(Kèm theo Quyết định số 39 /2012/QĐ-UBND, ngày 31 tháng 7 năm 2012 của UBND tỉnh Hà Tĩnh)

TÊN DOANH NGHIỆP

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /.... –

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 201...

V/v thay đổi xếp hạng
doanh nghiệp

Kính gửi: Sở Xây dựng Hà Tĩnh.

Thực hiện Quyết định số /2012/QĐ-UBND, ngày tháng năm 2012 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc quy định một số nội dung về điều kiện năng lực của các tổ chức, cá nhân trong hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh. Doanh nghiệp báo cáo Sở Xây dựng tình hình hoạt động như sau:

Tên doanh nghiệp:

Địa chỉ:

Số điện thoại: số fax:

Địa chỉ email:

Giấy phép kinh doanh:

Ngành nghề Kinh doanh:

Xếp Hạng doanh nghiệp tại thời điểm công bố:

Xếp Hạng doanh nghiệp tại thời điểm thay đổi:

Bảng tóm tắt về tình hình hoạt động của doanh nghiệp

TT	Nội dung	Năm 201...	Năm 201...	Năm 201...
1	Tổng số vốn kinh doanh - Vốn cố định - Vốn lưu động			
2	Doanh thu			
3	Lợi nhuận sau thuế			
4	- Thuế phải nộp - Đã nộp			
5	- Tổng số lao động không thời hạn - Tổng số lao động có thời hạn			

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VP công ty.

Thủ trưởng đơn vị

Ký tên (đồng dấu)

